TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2021/QĐST - DS	*Bù Đốp, ngày 09 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: bà Điêu Thị Hồng T, sinh năm: 1975

Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Điêu Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thị Kim H 26.000.000đ(hai mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày ông N, bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bà T còn phải trả cho bà ông N, bà H tiền lãi theo lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông N, bà H tự nguyện nộp 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông N, bà H đã nộp ngày 23/10/2020 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017496. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả lại cho ông N, bà H 462.500đ (bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm